

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 358/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025 giữa:

\* *Nguyên đơn*: Bà **Huỳnh Thị Thùy V**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

\* *Bị đơn*: Ông **L, HUNG - CHI**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Số A, Ngõ B, Hẻm I, Lộ N, Khóm C, phường T, thị trấn T, huyện T, Đài Loan.

Người phiên dịch của bị đơn: Bà Văn Tuyết T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Số A đường N, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thùy V và bị đơn ông L, HUNG – CHI.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Thùy V và ông L, HUNG – CHI không có con chung, không yêu cầu nên miễn xét.

- Quyền và nghĩa vụ về tài sản, nợ: Bà Huỳnh Thị Thùy V và ông L, HUNG – CHI không yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thùy V tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010886 ngày 01 tháng 12 năm 2025. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thùy V.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *UBND xã S;*
- *Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;*
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *Lưu HS.*

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Huỳnh Công Hảo**